|  |  |
| --- | --- |
| **Mã đáp án:….…....** | **ĐÁP ÁN ĐỀ THI TỐT NGHIỆP NĂM 202…****TRÌNH ĐỘ** …………………… **KHÓA 20… - 20…**Môn: **Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp**Nghề:  |

**NỘI DUNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | Nội dung  | **…Điểm** |
| a | - …. | …đ |
| b | -:….- | …đ |
| c | -:…. | …đ |
| …… |  |  |
| **Câu 2** |  | **…Điểm** |
| **Câu n…** |  | **…Điểm** |

………………………..Hết………………………

…………………………………………………………………………………………………

 *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày……tháng……năm 20…*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TM. HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP****TRƯỞNG BAN ĐỀ THI***(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |  | **TRƯỞNG TIỂU BAN***(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

***Chú ý:***

- Nếu thang điểm là 100 điểm thì tổng điểm của phần phải quy về thang điểm 10

- Có thể nối 3 phần với nhau lại thành 1 bảng thống nhất.

- Phần ký xác nhận PHẢI ở cùng trang bảng điểm hoặc nội dung đáp án.

- Khổ giấy A4.

- Canh lề toàn bộ: Trái 2; phải 3 ; trên 2; dưới 2 (cm)

- Font chữ dùng chung cho toàn văn bản: Times New Roman. Giãn dòng 1,5 line

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **NỘI DUNG** | **KIỂU LOẠI**  | **SIZE** |
| tiêu đề | **ĐÁP ÁN ĐỀ THI TỐT NGHIỆP NĂM 202… -** điền năm thi Tốt nghiệp**TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG/ TRUNG CẤP =>** chọn loại trình độ | Hoa, đứng, đậm | 12 |
| **KHÓA 20… - 20…** điền năm khóa thi chính thức |
| Hình thức: **Thực hành/ trắc nghiệm/tự luận****Mã đáp án:…** điền mã đáp án | Đứng, đậm |
| Nội dung  | **NỘI DUNG ĐÁP ÁN** | Đứng, đậm, canh giữa |
| Phần câu hỏi | 1. **PHẦN…, B. PHẦN ..**
 | Hoa, đứng, đậm, lềtrái |
| **Câu 1:**  | Đứng, đậm, lề trái |
| a, b, c… | Thường, đứng |
|  |  |
| Điểm | **…Điểm** | Đứng, đậm, sát lề phải |  |
| Chú ý | ***Chú ý:*** *Đề cho phép*🞎 */ Không cho phép sử dụng tài liệu*🞎*Cán bộ coi thi không giải thích đề*  | Chữ “chú ý” hoa đầu, nghiêng, đậm. còn lại chữ nghiêng. Canh giữa đoạn | 10 |
| Ký xác nhận | **Giống như mẫu** |  | 12 |